

# Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022



# Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Lãnh đạo	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Báo cáo tình hình tài chính	6 - 7
Báo cáo kết quả hoạt động	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	9
Thuyết minh báo cáo tài chính	10 - 43

1802

G T  
M H  
& Y  
NA

HỒ

M.S.D

# Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng

## THÔNG TIN CHUNG

### CÔNG TY

Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng ("Công ty") được thành lập tại Việt Nam, với tên gọi ban đầu là Công ty Tài chính Cổ phần Dệt May Việt Nam, theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 255/GP-NHNN ngày 16 tháng 11 năm 2010 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNNVN") cấp với thời gian hoạt động 50 năm kể từ ngày cấp. Ngày 12 tháng 06 năm 2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1161/QĐ-NHNN chấp thuận việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ("TMCP") Hàng hải Việt Nam mua lại Công ty Tài chính Cổ phần Dệt May Việt Nam và chuyển đổi hình thức pháp lý của Công ty từ công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam sở hữu 100% vốn điều lệ. Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Quyết định số 1162/QĐ-NHNN sửa đổi và bổ sung Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Công ty, chấp thuận cho Công ty đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.

Ngày 20 tháng 06 năm 2017, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Quyết định số 1217/QĐ-NHNN sửa đổi Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Công ty, chấp thuận cho Công ty đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng.

Ngày 26 tháng 04 năm 2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp đổi Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Công ty số 20/GP-NHNN. Quyết định sửa đổi giấy phép số 1814/QĐ-NHNN được ban hành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

Công ty hoạt động với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301516782 cấp lần đầu ngày 01 tháng 12 năm 2010 do Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp. Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần nhất là ngày đăng ký thay đổi lần 05 ngày 22 tháng 04 năm 2021.

### HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Các thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ông Nguyễn Văn Hiệp	Chủ tịch Hội đồng thành viên
Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó chủ tịch thường trực
Bà Lại Thanh Mai	Thành viên
Bà Nguyễn Hương Loan	Thành viên
Ông Phạm Hồng Phú	Thành viên

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Bà Đào Thúy Nga	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Trần Thị Thu Huế	Thành viên phụ trách kiểm toán nội bộ
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên chuyên trách (Miễn nhiệm ngày 01/12/2022)
Ông Nguyễn Mạnh Cường	Thành viên chuyên trách (QĐ bổ nhiệm ngày 30/12/2022, hiệu lực ngày 03/01/2023)

# Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

## BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên Ban Điều hành của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ông Phạm Hồng Phú	Phó Tổng Giám đốc - Phụ trách điều hành (Miễn nhiệm ngày 06/07/2022)
Bà Nguyễn Thị Loan	Phó Tổng Giám đốc - Phụ trách điều hành (Bổ nhiệm ngày 06/07/2022)
Bà Trịnh Thị Bích Thủy	Kế toán trưởng

## NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong giai đoạn từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 là Ông Nguyễn Văn Hiệp – chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên.

## KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.



# Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng

## BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban Lãnh đạo Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Lãnh đạo Công ty cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Lãnh đạo Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Theo ý kiến của Ban Lãnh đạo, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Lãnh đạo:



Nguyễn Văn Hiệp  
Chủ tịch Hội đồng thành viên

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 21 tháng 03 năm 2023

Số tham chiếu: 12836388/66854457

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Ban Lãnh đạo**  
**Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng Đồng ("Công ty"), được lập ngày 21 tháng 03 năm 2023 và được trình bày từ trang 06 đến trang 43, bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### *Trách nhiệm của Ban Điều hành Công ty*

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các Tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các Tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Phương Nga  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1

Hoàng Thị Hồng Minh  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0761-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 21 tháng 03 năm 2023



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH  
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cuối năm triệu đồng</i>	<i>Đầu năm triệu đồng</i>
<b>TÀI SẢN</b>			
<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b>	<b>5</b>	<b>156</b>	<b>106</b>
<b>Tiền gửi các tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác</b>	<b>6</b>	<b>34.459</b>	<b>387.916</b>
Tiền gửi tại các TCTD khác		34.459	387.916
<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>7</b>	<b>1.893.834</b>	<b>320.705</b>
Cho vay khách hàng		1.932.412	358.406
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(38.578)	(37.701)
<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>8</b>	<b>8.800</b>	<b>8.800</b>
Đầu tư dài hạn khác		8.800	8.800
<b>Tài sản cố định</b>	<b>9</b>	<b>19.800</b>	<b>20.701</b>
Tài sản cố định hữu hình	9.1	2.207	2.673
<i>Nguyên giá</i>		5.716	5.716
<i>Khấu hao lũy kế</i>		(3.509)	(3.043)
Tài sản cố định vô hình	9.2	17.593	18.028
<i>Nguyên giá</i>		19.693	19.773
<i>Hao mòn lũy kế</i>		(2.100)	(1.745)
<b>Tài sản Có Khác</b>	<b>10</b>	<b>108.989</b>	<b>48.946</b>
Các khoản phải thu	10.1	69.121	16.241
Các khoản lãi, phí phải thu	10.2	13.261	4.892
Tài sản Có Khác	10.3	26.607	27.813
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>2.066.038</b>	<b>787.174</b>



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)  
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cuối năm triệu đồng</i>	<i>Đầu năm triệu đồng</i>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>			
Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	11	1.429.800	170.000
Gửi các TCTD khác		1.429.800	170.000
Tiền gửi của khách hàng	12	1.000	3.508
<b>Các khoản phải trả và công nợ khác</b>	<b>13</b>	<b>22.536</b>	<b>5.808</b>
Các khoản lãi, phí phải trả	13.1	4.948	14
Các khoản phải trả và công nợ khác	13.2	17.588	5.794
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>1.453.336</b>	<b>179.316</b>
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>15</b>	<b>612.702</b>	<b>607.858</b>
Vốn của tổ chức tín dụng		512.562	512.562
Vốn điều lệ		500.000	500.000
Thặng dư vốn cổ phần		12.562	12.562
Quỹ của Tổ chức tín dụng		31.171	31.024
Lợi nhuận chưa phân phối		68.969	64.272
<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>612.702</b>	<b>607.858</b>
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>2.066.038</b>	<b>787.174</b>

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cuối năm triệu đồng</i>	<i>Đầu năm triệu đồng</i>
Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	16	12.034	18.272
Nợ khó đòi đã xử lý	17	82.640	26.077

Người lập:



Bà Đặng Thị Bình Minh  
Chuyên viên kế toán

Người kiểm soát:



Bà Trịnh Thị Bích Thủy  
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Văn Hiệp  
Chủ tịch Hội đồng thành viên



Hà Nội, Việt Nam

Ngày 21 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay triệu đồng</i>	<i>Năm trước triệu đồng</i>
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	18	150.375	110.000
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	19	(18.193)	(395)
<b>Thu nhập lãi thuần</b>		<b>132.182</b>	<b>109.605</b>
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		9.285	5.362
Chi phí hoạt động dịch vụ		(2.253)	(321)
<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>20</b>	<b>7.032</b>	<b>5.041</b>
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối		818	-
Thu nhập từ hoạt động khác		44.756	36.116
Chi phí hoạt động khác		(63)	(282)
<b>Lãi thuần từ hoạt động khác</b>	<b>21</b>	<b>44.693</b>	<b>35.834</b>
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần		880	-
Chi phí hoạt động	22	(99.610)	(84.662)
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>		<b>85.995</b>	<b>65.818</b>
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		(79.405)	(63.844)
<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>		<b>6.590</b>	<b>1.974</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành		(1.746)	(995)
<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>23</b>	<b>(1.746)</b>	<b>(995)</b>
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>		<b>4.844</b>	<b>979</b>

Người lập:



Bà Đặng Thị Bình Minh  
Chuyên viên kế toán

Người kiểm soát:



Bà Trịnh Thị Bích Thủy  
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Văn Hiệp  
Chủ tịch Hội đồng thành viên

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 21 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay triệu đồng</i>	<i>Năm trước triệu đồng</i>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		142.358	110.894
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(13.259)	(381)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		6.679	5.046
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ		818	-
Thu nhập khác		32.357	27.446
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro		5.455	1.263
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(83.959)	(76.626)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm		(307)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động</b>		<b>90.142</b>	<b>67.642</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>		<b>(1.705.646)</b>	<b>(78.123)</b>
Tăng các khoản cho vay khách hàng và mua nợ		(1.574.006)	(36.139)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn		(78.527)	(36.469)
Tăng khác về tài sản hoạt động		(53.113)	(5.515)
<b>Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>		<b>1.261.217</b>	<b>164.291</b>
Tăng các khoản tiền gửi và vay các TCTD khác (Giảm)/Tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà Nước)		1.259.800	170.000
Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động		(2.509)	3.508
		3.926	(9.217)
<b>Lưu chuyển tiền (sử dụng vào)/ thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(354.287)</b>	<b>153.810</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		880	-
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	12
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>880</b>	<b>12</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(353.407)</b>	<b>153.822</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	24	388.022	234.200
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	24	34.615	388.022

Người lập:



Bà Đặng Thị Bình Minh  
Chuyên viên kế toán

Người kiểm soát:



Bà Trịnh Thị Bích Thủy  
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Văn Hiệp  
Chủ tịch Hội đồng thành viên

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 21 tháng 03 năm 2023